***Mẫu số 11***

|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ ...)**  **(Quốc huy)**  **GIẤY PHÉP NHẬN CHÌM Ở BIỂN**  (Bìa màu trắng)  Số…………………………………..  Ngày cấp…………………………… | |
| **BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (ỦY BAN NHÂN DÂN …….) -------** | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** | |
| Số: /GP-(BTNMT,UBND) | | *………., ngày … tháng …. năm …..* | |

**GIẤY PHÉP NHẬN CHÌM Ở BIỂN**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
(ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ....)**

Căn cứ Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số .../2016/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo;

Căn cứ Nghị định số …/…/NĐ-CP ngày .. tháng ... năm ... của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày .. tháng .. năm …);

Căn cứ ;

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị (cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển) ngày ... tháng ... năm ... của (tên tổ chức, cá nhân)... nộp tại Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam (Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, thành phố...);

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam (Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, thành phố....),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép (tên tổ chức, cá nhân) được nhận chìm vật, chất ở biển như sau:

1. Tên, khối lượng, kích thước, thành phần của vật được nhận chìm; tên, loại, khối lượng, thành phần của chất được nhận chìm;

2. Địa điểm khu vực nhận chìm: tại xã/phường … … quận/huyện … … tỉnh/thành phố....;

3. Khu vực biển sử dụng để nhận chìm có diện tích là: ... (ha, Km2), độ sâu sử dụng là: ...(m), được giới hạn bởi các điểm góc ... có tọa độ thể hiện trên Bản đồ khu vực biển kèm theo Quyết định này;

4. Phương tiện chuyên chở, cách thức nhận chìm: …………………………..;

5. Thời điểm và thời hạn đề nghị thực hiện hoạt động nhận chìm: ………………..;

**Điều 2.** (Tên tổ chức, cá nhân) …………. có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép nhận chìm ở biển, các khoản phí có liên quan theo quy định của pháp luật.

2. Trước khi tiến hành nhận chìm phải thực hiện thủ tục giao khu vực biển theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện nhận chìm đúng chủng loại, khối lượng, kích thước, thành phần vật, chất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

4. Đăng ký các phương tiện chuyên trở vật chất, nhận chìm đã gắn thiết bị giám sát hành trình với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền giao khu vực biển; ghi chép toàn bộ quá trình thực hiện việc nhận chìm, nhật ký hàng hải để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và các lực lượng tuần tra, kiểm soát trên biển.

5. Thực hiện các nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều 61 Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.

**Điều 3.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

(Tên tổ chức, cá nhân)... chỉ được phép tiến hành nhận chìm vật, chất ở biển sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - UBND... (Bộ TNMT); - Tổng cục B&HĐVN; - Sở TN&.MT …; - Các cục: Cục KSBVB, QLKTB; - (Tên tổ chức, cá nhân); - Lưu HS, VT. ( ). | **BỘ TRƯỞNG (TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH)** *(Ký tên, đóng dấu)* |